

Chỉ số thế giới

Dow Jones	+45.86	+0.13%
DAX	+146.23	+0.95%
FTSE 100	+57.85	+0.82%
Nikkei 225	+131.80	+0.46%
Hang Seng	-224.50	-0.76%

Hợp đồng tương lai chỉ số *

US 30*	+32.0	+0.09%
DAX*	+80.6	+0.52%
FTSE 100*	+35.0	+0.49%
Nikkei 225*	-260.0	-0.09%
Hang Seng*	+347.0	+1.19%

* Số liệu của phiên liền trước

Chỉ số trong nước

	HSX	HNX
Chỉ số	1,340.78	322.05
Thay đổi (%)	0.22%	1.12%
Thay đổi	+3.00	+3.58
Tổng KLGD	788.7	182.4
Tổng GTGD	25,595.8	4,416.7
NĐTNN ròng (tỷ)	-1,213.3	-53.91
Tự doanh ròng (Tỷ)	437.43	
PE	18.22	17.45

HDTL chỉ số

	VN30	VN30F1
Chỉ số	1478.85	1481.80
Thay đổi (%)	-0.27%	-0.39%
Thay đổi	-4.07	-5.8
Basic		+2.95

Nhóm ngành L2 (%)	Ngày	Năm
Dầu khí L2	2.1%	62.7%
Hóa chất L2	-0.2%	98.7%
Tài nguyên Cơ bản L2	-1.3%	156.5%
XD và Vật liệu L2	0.5%	48.0%
Hàng & Dịch vụ CN L2	-0.2%	22.1%
Ô tô và phụ tùng L2	0.9%	27.6%
Thực phẩm và đồ uống	-0.1%	20.6%
Hàng cá nhân & GD L2	1.7%	65.4%
Y tế L2	0.3%	27.6%
Bán lẻ L2	1.6%	74.3%
Truyền thông L2	-0.5%	33.2%
Du lịch và Giải trí L2	2.4%	-1.5%
Viễn thông L2	4.1%	17.9%
Điện, nước & xăng L2	0.3%	21.2%
Bảo hiểm L2	-0.2%	17.4%
Bất động sản L2	-0.2%	57.0%
Dịch vụ tài chính L2	2.9%	160.7%
Ngân hàng L2	0.4%	87.2%
CNTT L2	-1.5%	88.3%

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

VN-Index tăng 3 điểm (0,22%) lên 1.340,78 điểm với KLGD khớp lệnh đạt 755.6 triệu cổ phiếu tăng mạnh 25,9% so với phiên liền trước.

113.543 tài khoản mở mới trong tháng 5 và 5 tháng là 479.857 tài khoản mở mới tăng 22% so với cả năm 2020 cho thấy dòng tiền đang đổ vào thị trường rất rất nhiều. Dòng tiền tiếp tục mua vào mạnh mẽ và lan toả ra các nhóm ngành. Dòng chứng khoán hút tiền mạnh nhất dẫn đầu là VND tăng trần. Tiếp theo là các nhóm ngành khác như Ngân hàng, Dầu khí và cả các cổ phiếu vừa và nhỏ cũng đã tăng mạnh. Ở chiều ngược lại bên bán, nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục có một phiên bán rất mạnh hơn 1.000 tỷ. Với việc dòng tiền vẫn vào thị trường mạnh và có dấu hiệu lan sang nhóm cổ phiếu nhỏ thì khả năng thanh khoản của thị trường sẽ còn tiếp tục lập những kỷ lục mới.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT & KHUYẾN NGHỊ**Phân tích kỹ thuật:**

Về mặt kỹ thuật: VN-Index tiếp tục tăng điểm tiến sát tới ngưỡng kháng cự 1.350 và có một phiên rút chân khá đẹp. Các dòng dẫn dắt như Chứng khoán, Ngân hàng, Dầu khí vẫn tiếp tục bùng nổ cho thấy thị trường vẫn đang vận động đúng hướng. Xu hướng ngắn hạn của thị trường vẫn là tăng điểm và khả năng thị trường sẽ hướng đến những mốc cao hơn là 1.380.

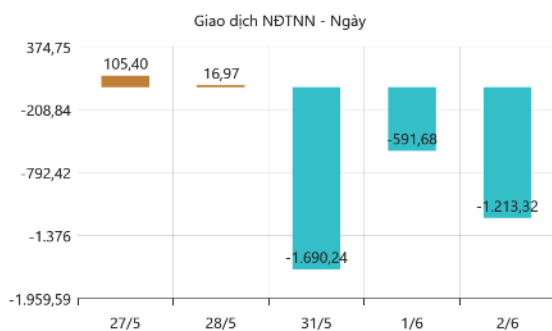
Khuyến nghị:

Chúng tôi tiếp tục bảo lưu quan điểm về việc thị trường đang trong giai đoạn tăng tốc và rủi ro cao. Vì vậy, nắm giữ danh mục và hạ dần tỷ trọng vẫn là chiến lược phù hợp nhất lúc này. Những cổ phiếu có mức tăng từ 20 – 30% trong vòng vài phiên giao dịch được chốt lãi và hạ tỷ trọng.



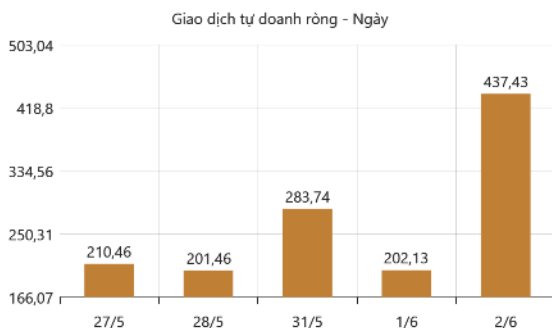
TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI TRÊN HSX



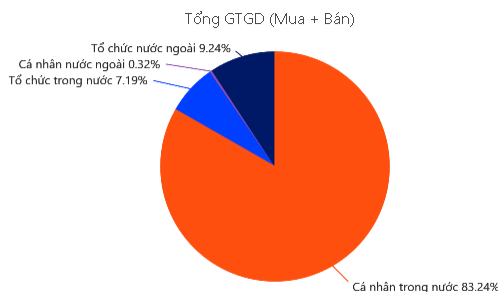
trị mua ròng (Tỷ VND)


GIAO DỊCH TỰ DOANH TRÊN HSX



trị mua ròng (Tỷ VND)


GIAO DỊCH THEO LOẠI NHÀ ĐẦU TƯ





Đầu tư công có nguy cơ đình trệ trước “con bão” giá thép

Đầu tư công có nguy cơ đình trệ; đề xuất cân nhắc việc hình thành Quỹ bình ổn giá thép trong tương lai là những thông tin đáng chú ý trên các báo.

<https://cafef.vn/dau-tu-cong-co-nguy-co-dinh-tre-truoc-con-bao-gia-thep-20210602142245067.chn>

Bộ trưởng Y tế: Nga đồng ý cung ứng 20 triệu liều vaccine Sputnik V cho Việt Nam trong năm nay

Tại buổi làm việc với Quỹ đầu tư trực tiếp Nga về vaccine Covid-19 diễn ra chiều nay (2/6), Bộ trưởng Y tế Nguyễn Thanh Long chúc mừng Nga đã phát triển vaccine phòng Covid-19 thành công, đặt dấu ấn quan trọng cho công tác phòng chống dịch của Nga. Bộ Y tế hiện đã cấp phép cho vaccine Sputnik V phòng Covid-19 của Nga từ tháng 3.

<https://ndh.vn/thoi-su/bo-truong-y-te-nga-dong-y-cung-ung-20-trieu-lieu-vaccine-sputnik-v-cho-viet-nam-trong-nam-nay-1292362.html>

ĐIỂM NHẤN VĨ MÔ

Một số chính sách và thông tin vĩ mô lớn ảnh hưởng tới TTCK 2021

Vĩ mô quốc tế:		Ảnh hưởng	
1	FED, ECB nói lỏng tiền tệ, hạ/giữ nguyên lãi suất	Tích cực	Đang ảnh hưởng
2	Kinh tế Trung Quốc hồi phục mạnh	Tích cực	Đang ảnh hưởng
3	Chiến tranh thương mại Mỹ - Trung	Tích cực	Đang ảnh hưởng
4	Lộ trình Vắc Xin Covid 19 tích cực	Tích cực	Đang ảnh hưởng
5	Gói cứu trợ 1.900 tỷ được Quốc hội Mỹ thông qua	Tích cực	Đang ảnh hưởng
Vĩ mô Việt Nam:			
1	Sửa đổi luật đầu tư – luật doanh nghiệp	Tích cực	Đang ảnh hưởng
2	Nâng hạng thị trường sơ cấp FTSE Russell, tăng tỷ trọng trong rổ MSCI Frontier	Tích cực	Đang ảnh hưởng
3	Cổ phần hóa và thoái vốn DNNN	Tích cực	Đang ảnh hưởng
4	NHNN giảm lãi suất, CP đẩy mạnh đầu tư công	Tích cực	Đang ảnh hưởng
5	Chính phủ thông qua gói hỗ trợ 120.000 tỷ lần hai	Tích cực	Đang ảnh hưởng
6	Các FTAs: EVFTA, UKVFTA, RCEP ASEAN	Tích cực	Đang ảnh hưởng
7	Luật chứng khoán sửa đổi	Tích cực	Đang ảnh hưởng
8	Cho phép bán chứng khoán chò về	Tích cực	Chưa ảnh hưởng

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	HPG	54	16.59	05/08/2020	30.5	20			225.5%	
2	CTG	52	40.6	1/4/2021	50	37.8			28.1%	
3	ACB	44.6	33.4	1/4/2021	40	31.35			33.5%	
4	MBB	38.5	31.6	10/5/2021	40	29			21.8%	
5	SSI	46	38.6	24/5/2021	37	50			19.2%	

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ CHỐT

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	REE	36.9	33.8	05-08-20	38	32.7	37.2	31-08-20	10.1%	Gần giá mục tiêu, KC mạnh
2	FPT	49.5	46.3	05-08-20	53	43.5	50.3	31-08-20	8.6%	Cổ tức 10% TM 17/08/20
3	VHC	38.1	36.6	13-08-20	34.3	23.5	38.8	31-08-20	6.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
4	CMX	14.9	13.64	13-08-20	19	14	15.2	31-08-20	11.4%	CP thưởng 10:1 ngày 26/08/2020
5	VCB	83.6	82	13-08-20	63	41.2	84.5	07-09-20	3.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
6	PHR	56.5	53.2	13-08-20	42	35	58	31-08-20	9.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
7	SJS	22.9	22.2	24-08-20	28	21	23	04-09-20	3.6%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
8	PLX	52.5	46.9	24-08-20	65	45	53.1	31-08-20	13.2%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
9	PVB	17.9	16.3	24-08-20	24	15	18.1	31-08-20	11.0%	Cổ tức 10% tiền mặt 24/09/2020
10	MBB	17.7	17.4	24-08-20	24	17	18.05	07-09-20	1.7%	CP có dấu hiệu suy yếu
11	PVD	11.3	10.55	24-08-20	19	10	11.55	04-09-20	9.5%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
12	PVS	12.7	12.2	24-08-20	24	11.5	12.9	04-09-20	5.7%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
13	CTD	76.2	78.2	24-08-20	111	75	76	01-09-20	-2.6%	Cổ tức 30% 28/08/2020, CP suy yếu
14	MSN	54.6	52.8	24-08-20	65	48.5	56.6	07-09-20	7.2%	CP có dấu hiệu suy yếu
15	GEX	25.95	21.3	25-08-20	28	20	25.95	07-09-20	21.8%	Đã tăng hơn 20% kể từ điểm mua
16	PLX	52,8	56	24/03/2021	73	55		15/04/2021	-5,7%	Cắt lỗ
17	GVR	25,5	28,25	2/4/2021	35	27		15/04/2021	-9,7%	Cắt lỗ
18	SZC	34,95	39,3	26/02/2021	50	35		22/04/2021	-11,1%	Cắt lỗ
19	CEO	9,9	10,9	3/3/2021	30	9,7		22/04/2021	-9,2%	Cắt lỗ
20	MWG	140	135	26/02/2021	170	131	140	31/05/2021	3,7%	Covid 19

THÔNG KÊ TRONG NGÀY

Ngày	Mã phái sinh	+/-	Mở cửa	Đóng cửa	Thấp nhất	Cao nhất	Khớp lệnh	
							Khối lượng (Hợp đồng)	Giá trị (tỷ VNĐ)
02/06/2021	VN30F2106	-5.80 (-0.39%)	1486.7	1481.8	1494.4	1468	211,586	
02/06/2021	VN30F2107	-6.10 (-0.41%)	710	723	732	1462.3	440	
02/06/2021	VN30F2109	-3.20 (-0.22%)	709.9	720	725.9	1464	62	
02/06/2021	VN30F2112	-2.60 (-0.18%)	710	716	724.8	1457.3	109	

TOP 5 TĂNG GIÁ HSX					TOP 5 GIẢM GIÁ HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
ITA	7,49	+0,49/+7,00%	18.275.600		AGM	27,90	-2,10/-7,00%	39.500	
GIL	56,70	+3,70/+6,98%	282.700		TTE	9,12	-0,68/-6,94%	200.000	
L10	18,40	+1,20/+6,98%	100.000		APH	63,60	-4,70/-6,88%	470.600	
DTA	9,20	+0,60/+6,98%	31.400		LGC	57,70	-4,20/-6,79%	100.000	
SGR	27,60	+1,80/+6,98%	42.900		DAT	22,20	-1,60/-6,72%	2.400	

TOP 5 TĂNG GIÁ HNX					TOP 5 GIẢM GIÁ HNX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
MDC	7,70	+0,70/+10,00%	400.000		KTT	8,10	-0,90/-10,00%	6.400	
HOM	5,50	+0,50/+10,00%	546.900		PMP	10,80	-1,20/-10,00%	1.500	
QHD	42,90	+3,90/+10,00%	1.900		PIC	10,10	-1,10/-9,82%	5.700	
QBS	3,30	+0,30/+10,00%	1.334.100		CAN	34,80	-3,70/-9,61%	100.000	
GDW	23,20	+2,10/+9,95%	200.000		BBS	11,40	-1,20/-9,52%	900.000	

TOP MUA RÒNG HSX					TOP BÁN RÒNG HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
VCB	106,00	+2,30/+2,22%	950.600	93.604.930	HPG	54,00	-1,50/-2,70%	-17.516.300	-956.465.680
BWE	32,15	+1,25/+4,05%	1.289.600	41.235.780	VIC	117,5	-2,50/-2,08%	-1.503.600	-179.290.830
OCB	28,80	-0,20/-0,69%	1.366.100	39.190.420	NVL	139,4	+3,60/+2,65%	-531	-73.518.940
VIX	30,70	+0,30/+0,99%	915.600	27.940.750	VNM	89,40	-0,50/-0,56%	-666.100	-59.459.550
NKG	33,70	+0,15/+0,45%	718.200	24.308.470	STB	32,20	-0,20/-0,62%	-1.530.700	-48.759.940

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)**Hội sở Hồ Chí Minh**

Tòa nhà Central Park, lầu 1, 117 - 119 - 121 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 9B, Tòa nhà Leadvisor place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: **(84-4) 39288222** – Ext: **117** Fax: **(84-4) 39338222**

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.